

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 27/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Vneco 8
- Căn cứ biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 29/06/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2023 của Ban Giám đốc Công ty với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Doanh thu : 33,92 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: -11,84 tỷ đồng

2. Thông qua phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Doanh thu: 30 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 0,10 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân: 8,50 triệu đồng/người/tháng;

3. Thông qua báo cáo của HĐQT trong năm 2023 và kế hoạch năm 2024;

4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán với những chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản: 105.860.695.581 đồng
- Vốn điều lệ: 18.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: -11.842.154.655 đồng

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, kế hoạch kiểm tra, soát xét hoạt động của Công ty năm 2024;

Điều 2. Thông qua các Tờ trình được trình bày tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

1. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty:

- Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) tổ chức có đầy đủ năng lực, uy tín và kinh nghiệm, có cấp phép hoạt động hành nghề hợp pháp và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết năm 2024 để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

2. Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty:

- Chi trả thù lao năm 2023 là : 0 đồng.

- Dự kiến mức chi trả thù lao năm 2024 là : 114.000.000 đồng.

3. Thông qua tờ trình về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 10 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị trong việc tìm kiếm bên nhận chuyển nhượng phù hợp; thương lượng, đàm phán và quyết định các điều khoản liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc quyết định về bên nhận chuyển nhượng, giá chuyển nhượng, thời điểm chuyển nhượng,... liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 10 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo kết quả cho Đại hội đồng cổ đông khi hoàn thành công việc chuyển nhượng trên trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

- Sau khi chuyển nhượng thành công, Đại hội đồng cổ đông thống nhất chuyển trụ sở Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8 đến địa chỉ mới: số 09, đường Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo Ban điều hành thực hiện việc chuyển trụ sở, công bố thông tin đúng qui định.

4. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Hóa.

5. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Nguyễn Thị Bích Hương.

Điều 3. Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 -2025:

- Ông: Tống Đình Thắng

Hội đồng quản trị VNECO8 sau khi bầu bổ sung tại cuộc họp ĐHĐCĐ 2024 gồm:

- o Ông Lê Văn Khôi - Chủ tịch
- o Ông Nguyễn Công Diệu - Thành viên
- o Ông Tống Đình Thắng - Thành viên

Điều 4. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 -2025:

- Bà: Nguyễn Thị Hoàng Oanh

Ban kiểm soát VNECO8 sau khi bầu bổ sung tại cuộc họp ĐHĐCĐ 2024 gồm:

- o Ông Võ Quang - Trưởng Ban
- o Ông Trần Ngọc Báu - Thành viên
- o Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh - Thành viên

004428
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN
VNECO
MA THUỘT

Điều 5. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được thông qua toàn văn tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện toàn bộ nội dung Nghị quyết này đảm bảo lợi ích của các cổ đông, của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Cổ đông
- UBCK nhà nước
- Sở GDCK Hà Nội
- Lưu: TH, TK

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Văn Khôi



BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8

Hôm nay, vào lúc 08 giờ ngày 29 tháng 06 năm 2024, tại Trụ sở Công ty, số 10 đường Đào Duy Từ, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO 8 (VNECO8) đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Thành viên Ban kiểm soát (BKS) và cổ đông sở hữu, hoặc đại diện sở hữu cổ phần VNECO8 tại thời điểm lập danh sách ngày 31/05/2024 của Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

I/ Bầu chủ tọa:

Căn cứ Điều lệ VNECO8, Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa điều hành cuộc họp.

II/ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

ĐHĐCĐ đã nghe ông Phan Thanh Hoàng – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm khai mạc họp ĐHĐCĐ như sau:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 1.800.000 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.800.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông: 181 cổ đông theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31 tháng 05 năm 2024.
- Số cổ đông sở hữu, được uỷ quyền có mặt tham dự họp: 08 cổ đông, đại diện cho 1.024.476 cổ phần, chiếm tỷ lệ 56,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VNECO8, ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đủ điều kiện tiến hành họp.

III/ Bầu thư ký và Ban kiểm phiếu:

1. Thư ký:

Chủ tọa chỉ định thư ký là ông Nguyễn Hữu Đăng.

2. Ban kiểm phiếu:

Sau khi nghe Chủ tọa giới thiệu danh sách dự kiến Ban kiểm phiếu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp đã biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông : Phan Thanh Hoàng - Trưởng ban
- Ông : Nguyễn Thị Hóa - Thành viên
- Ông : Trần Thị Đường - Thành viên

IV/ Thông qua chương trình họp

Ông Lê Văn Khôi – Chủ tọa cuộc họp đã trình bày dự thảo chương trình họp, lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông tham dự họp. Kết quả 100% cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp đã biểu quyết thông qua Chương trình họp.

V/ Nội dung chính của cuộc họp:

1. Báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát:

- ĐHĐCĐ đã nghe ông Nguyễn Công Diệu – Giám đốc Công ty, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2024;

- ĐHĐCĐ đã nghe ông Lê Văn Khôi – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024;

- ĐHĐCĐ đã nghe ông Nguyễn Hữu Đăng – Kế toán trưởng trình bày tóm tắt Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

- ĐHĐCĐ đã nghe ông Võ Quang – Thành viên Ban kiểm soát trình bày Báo cáo tình hình hoạt động kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát năm 2024.

2. Tờ trình của HĐQT, Ban kiểm soát:

- ĐHĐCĐ đã nghe ông Lê Văn Khôi – Chủ tịch HĐQT, trình bày các tờ trình:

+ Tờ trình về mức thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024;

+ Tờ trình về việc chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 10 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

+ Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Hóa.

+ Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Nguyễn Thị Bích Hương.

- ĐHĐCĐ đã nghe ông Võ Quang – Trưởng Ban kiểm soát, trình bày Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty năm 2024;

- ĐHĐCĐ đã nghe ông Nguyễn Hữu Đăng – Kế toán trưởng trình bày tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

3. Thảo luận và thông qua các báo cáo, tờ trình:

ĐHĐCĐ đã tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình. Cổ đông cơ bản thống nhất với nội dung các báo cáo, tờ trình đã được trình bày tại cuộc họp. Các ý kiến của cổ đông góp ý thêm tại cuộc họp, HĐQT và Ban điều hành xin tiếp thu.

4. Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại cuộc họp:

Ông Lê Văn Khôi - Chủ tọa cuộc họp lấy ý kiến của cổ đông bằng phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình sau:

4.1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024:

* Kết quả SXKD năm 2023:

- Doanh thu: 33,92 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: -11,84 tỷ đồng

- Thu nhập bình quân: 5,50 triệu đồng/người/tháng;

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

* Kế hoạch SXKD năm 2024:

- Doanh thu: 30 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 0,10 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân: 8,50 triệu đồng/người/tháng;

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và Kế hoạch năm 2024:

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng tài sản: 105.860.695.581 đồng
- Vốn điều lệ: 18.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: -11.842.154.655 đồng

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024:

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.5. Thông qua việc chọn đơn vị thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2024:

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) tổ chức có đầy đủ năng lực, uy tín và kinh nghiệm, có cấp phép hoạt động hành nghề hợp pháp và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết năm 2024 để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.6. Thông qua việc chi trả thù lao năm 2023 và mức thù lao cho Thành viên HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024:

- * Tổng chi thù lao thực tế năm 2023 là 0 đồng;
- * Mức thù lao cho Thành viên HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT: 2.000.000 đ/tháng
- Thành viên HĐQT: 1.500.000 đ/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 1.500.000 đ/tháng
- Thành viên BKS: 1.000.000 đ/người/tháng
- Thư ký: 1.000.000 đ/tháng

Tổng cộng dự kiến chi trả thù lao trong năm 2024 là 114.000.000 đồng.

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.7. Thông qua tờ trình về việc chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 10 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk:

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.8. Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.9. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Hóa:

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

4.10. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Nguyễn Thị Bích Hương:

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

5. Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT:

- Ứng cử: không;
- Đề cử: ông Tống Đình Thắng
- Kết quả bầu: ông Tống Đình Thắng

6. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS:

- Ứng cử: không;
- Đề cử: bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh
- Kết quả bầu: bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh

7. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ và Biên bản họp ĐHĐCĐ:

- Ông Nguyễn Hữu Đăng - Thư ký cuộc họp, trình bày dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty VNECO 8 năm 2024;
- Ông Lê Văn Khôi – Chủ tọa, lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông:

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý là 1.024.476 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %; Không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0 %.

Biên bản này được lập xong vào lúc 11 giờ ngày 29/6/2024, ngay sau khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của VNECO 8.

Biên bản này được lập thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau; 01 bản gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước; 01 bản gửi Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội; 03 bản lưu tại trụ sở VNECO8 và đăng trên Website Công ty.

THƯ KÝ



Nguyễn Hữu Đăng

CHỦ TỌA



Lê Văn Khôi





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8

Địa chỉ: 10 Đào Duy Từ, TP. Buon Ma Thuot - Đắk Lắk

Điện thoại: 0262.3859776, 3859807 ; Fax: 0262.3858921

Email: congtyvneco8@gmail.com; Website:<http://vneco8.com.vn>

DỰ THẢO

TÀI LIỆU HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Buôn Ma Thuot, tháng 6 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8

Địa chỉ: 10 Đào Duy Từ, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 02623.859776; 02623.859807 Fax: 02623.858921

Email: congtyvneco8@gmail.com; Website: http://vneco8.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thời gian: Từ 9h00 đến 11h30, ngày 29 tháng 6 năm 2024.

Địa điểm: 10 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Thời gian (dự kiến)	Nội dung cuộc họp
8h30-9h00	- Đón tiếp cổ đông, đăng ký cổ đông dự họp, cổ đông nhận tài liệu
9h00-9h15	- Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự họp - Giới thiệu chủ tọa - Chỉ định Ban thư ký - Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu (<i>lấy ý kiến biểu quyết</i>) - Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông (<i>lấy ý kiến biểu quyết</i>)
9h15-9h45	- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý năm 2023 - Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán - Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2023 của Ban kiểm soát - Tờ trình của Ban kiểm soát đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2024 - Tờ trình đề xuất mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 - Tờ trình chuyển nhượng tài sản tại số 10 Đào Duy Từ, TP Buôn Ma Thuột - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có)
9h45-10h30	- Cổ đông thảo luận - Hướng dẫn thể lệ biểu quyết các vấn đề cuộc họp - Cổ đông biểu quyết các báo cáo và các tờ trình
10h30-10h45	- Nghỉ giải lao
10h45-10h50	- Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề cuộc họp
10h50-11h00	- Thông qua Biên bản cuộc họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 - Bế mạc

BAN TỔ CHỨC

Buôn Ma Thuột, ngày 01 tháng 06 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2024**

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Kết quả trong năm 2023

1. Tình hình chung

Công ty rất khó khăn về tài chính, nợ quá hạn các ngân hàng BIDV Đắk Lắk, Vietin Bank – Chi nhánh 4 Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đến Công ty bị nhảy nhóm nợ, các ngân hàng không đồng ý cho Công ty tiếp tục vay vốn.

Việc thu hồi vốn từ các Chủ đầu tư diễn ra thuận lợi, các đối tác khác nợ không đáng kể. Tuy nhiên, việc thu hồi vốn từ Tổng công ty cổ phần Xây dựng điện Việt Nam (VNECO – Công ty mẹ) hầu như bế tắc, bởi vì VNECO cũng gặp rất nhiều khó khăn nên không thu xếp được vốn để trả nợ cho Công ty.

Dòng tiền để duy trì hoạt động chủ yếu trông chờ vào các nhà thầu phụ, các đội thuê ngoài và vay các cá nhân bên ngoài xã hội.

Về công việc làm trong năm 2023, khối lượng công việc chuyển tiếp từ năm 2022 khoảng gần 65 tỷ đồng. Tháng đầu năm, Công ty có tham gia một số gói thầu nhưng không trúng thầu công trình nào. Sau đó, Công ty rơi vào nợ xấu nên các ngân hàng thương mại không đồng ý phát hành bảo lãnh dự thầu. Ngoài ra, Công ty cũng không nhận thêm công trình nào từ VNECO.

Về tiến độ thi công các công trình, hầu hết không đáp ứng tiến độ đề ra của các Chủ đầu tư, dẫn đến các công trình phải gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng.

Đã hoàn thành đưa vào đóng điện, bàn giao cho Chủ đầu tư 01 công trình (*Đường dây 110kV Hoà Bình 2*).

Ba tháng đầu năm, Công ty sản xuất và cung cấp cho khách hàng hơn 300 cột BTLT các loại với giá trị gần 700 triệu đồng. Bước qua tháng 4, Công ty dừng sản xuất cột BTLT do thiếu vốn trầm trọng và máy móc thiết bị xuống cấp không có vốn để đại tu sửa chữa.

Lĩnh vực thương mại có doanh thu đạt được trong năm là 17,78 tỷ đồng không đạt kế hoạch đặt ra.

Doanh thu dịch vụ khác đạt được khoảng trên 200 triệu đồng phát sinh từ hoạt động cho Công ty Nhựa Tiên Phong thuê 600m2 nhà kho tại khu đất 09 Võ Văn Kiệt.

2. Một số chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tỷ đ	180,20	33,93	18,82%
a	Doanh thu xây lắp, SXCN...		80,20	16,15	20,13%
b	Doanh thu thương mại		100,00	17,78	17,78%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	0,10	-11,84	
3	Vốn điều lệ	Tỷ đ	36,00	18,00	Chưa thực hiện tăng vốn
4	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr. Đ	8,50	5,50	64,70%

II. Đánh giá công tác điều hành

1. Công tác thi công các công trình

Năm 2023 là một năm hoạt động SXKD cực kỳ khó khăn của Công ty, nhiều chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra. Mặc dù Công ty đã triển khai thực hiện kế hoạch ngay từ những ngày đầu năm nhưng việc ảnh hưởng các đợt dịch Covid từ những năm trước, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng hoặc không thu xếp được lịch cắt điện hợp lý để thi công, đặc biệt chính sách thắt chặt tín dụng làm cho hoạt động thi công trên các công trình bị ngưng trệ, ngừng thi công, chưa triển khai thi công... dẫn đến doanh thu cả năm về xây lắp và SXCN chỉ đạt hơn 20,13% kế hoạch đề ra.

Cụ thể tình hình thi công các công trình như sau:

- Công trình ĐZ 110kV Phan Thiết 2 – Mũi Né: Công trình này Chủ đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức bảo vệ thi công 3 lần, Công ty đã thi công cơ bản hoàn thành, công việc còn lại là khắc phục các tồn tại kỹ thuật và quyết toán công trình. Giá trị còn lại ước tính khoảng 900 triệu đồng bao gồm cả khối lượng phát sinh nếu được Chủ đầu tư phê duyệt.

- Công trình ĐZ 110kV Bà Rịa – Ngãi Giao: Công trình này ký hợp đồng từ tháng 9 năm 2018. Giá trị còn hơn 1,2 tỷ đồng với khối lượng còn cải tạo 1 vị trí móng, ốp cải tạo 3 cột thép, dựng ghép 3 trụ bê tông và kéo dây khoảng 7 km chiều dài tuyến. Hiện tại chỉ còn vướng mắc 1 hộ dân nên Chủ đầu tư cũng chưa thể bàn giao mặt bằng để Công ty thi công những hạng mục còn lại.

- Công trình ĐZ 110kV Long An – Tân Hương: Công trình này đã ký hợp đồng thi công từ tháng 7 năm 2019 với giá trị là 15,39 tỷ đồng, đến nay đã thi công được 04 vị trí móng cột BTLT, 01 móng cọc khoan nhồi (đã có phiếu giá, xuất hóa đơn ghi nhận doanh thu trong năm 2022 với giá trị là 572 triệu đồng nhưng chưa được chấp thuận do vướng thủ tục) và đúc hoàn thành cọc đại trà cho các vị trí móng cọc. Tuy nhiên, với tình hình thực tế

tại công trình và theo tính toán, nếu tiếp tục thực hiện hợp đồng thì Công ty sẽ lỗ nặng. Do vậy, Công ty đã có văn bản gửi đến Chủ đầu tư xin được dừng thi công công trình này, hiện nay đang lập thủ tục thanh lý.

- Công trình đường dây 110kV đấu nối TBA 220kV An Phước: Đã ký hợp đồng từ tháng 02 năm 2022. Chủ đầu tư đã bàn giao mặt bằng vào tháng 09 năm 2023, trong năm đã ghi nhận doanh thu 1,7 tỷ đồng. Công trình sẽ kết thúc vào tháng 07 năm 2024.

- Công trình ĐZ 220kV Krông Buk – Nha Trang và Ngăn xuất tuyến tại Trạm 220kV Krông Buk và Trạm 220kV Nha Trang: Doanh thu dự kiến là 22,00 tỷ. Tuy nhiên, do VNECO và Công ty thiếu vốn trầm trọng, nên khối lượng chỉ đạt 1,2 tỷ đồng.

- TBA 110kV Gia Nghĩa và đấu nối: Đã ký hợp đồng từ tháng 05 năm 2021, dự kiến doanh thu trong năm là 16,74 tỷ đồng nhưng Chủ đầu tư vẫn chưa bàn giao đủ mặt bằng để thi công. Đến nay mới thi công được 3/30 vị trí móng cột đường dây tương ứng khoảng 450 triệu đồng, sẽ ghi nhận doanh thu trong năm 2024. Khối lượng còn lại Công ty sẽ đề xuất với Chủ đầu tư cho thanh lý hợp đồng. Bởi vì, với tình hình giá cả nguyên nhiên vật liệu như hiện tại, chi phí nhân công tăng cao, chi phí đền bù tăng cao, Công ty sẽ lỗ nặng nếu tiếp tục thi công.

- Công trình Nâng cao khả năng mang tải ĐZ 110kV TBA 220kV Phù Mỹ - Mỹ Thành và Phù Cát – An Nhơn: Đây là công trình có giá trị lớn đối với Công ty, tính chất công việc phức tạp, tuyến thi công trải dài. Trong 4 tháng đầu năm, ghi nhận doanh thu khoảng 5 tỷ đồng. Sau đó công trình tạm dừng thi công do thiếu vốn, Chủ đầu tư đã nhiều lần đề nghị thanh lý hợp đồng, nếu chấp thuận Công ty sẽ bị tịch thu 3,6 tỷ tiền bảo lãnh thực hiện hợp đồng. Đến tháng 11, công trình tiếp tục thi công trở lại sau khi Công ty đã tìm kiếm được một số đối tác đảm nhận thi công tiếp khối lượng còn lại của hợp đồng.

- Nâng cao độ tin cậy lưới điện ĐZ 110kV tỉnh Đắk Lắk: Dự kiến doanh thu trong năm là 2,5 tỷ đồng nhưng do công tác hỗ trợ đền bù đang gặp khó khăn trong việc thống nhất đơn giá. Hiện công trình đã dừng thi công, Công ty sẽ đề xuất Chủ đầu tư thanh lý hợp đồng trong năm 2024.

- Hai công trình cải tạo lưới điện trung hạ thế của Công ty Điện lực Đắk Lắk: Sau một thời gian dài ngừng thi công do thiếu vốn, đến tháng 10 năm 2023, Công ty mới tìm kiếm được nhà thầu phụ có năng lực tài chính để đảm nhận khối lượng công việc còn lại. Đã thi công cơ bản hoàn thành trong năm 2023. Còn một số công việc sửa sai xoá phụ lục tồn tại, sẽ quyết toán vào tháng 06 năm 2024. Dự kiến doanh thu còn lại khoảng 3,0 tỷ đồng.

2. Công tác thị trường tìm kiếm việc làm

Quý 1 năm 2023, Công ty có tham gia hạn chế một số gói thầu nhưng không trúng thầu như: ĐZ 110kV Lương Sơn – Phan Rí, ĐZ 110kV Gò Quao – Vĩnh Thuận, ĐZ 110kV Đồng Xoài – Thác Mơ. Ngoài ra, Công ty có phối hợp với VNECO để xây dựng giá một số gói thầu như Trạm biến áp 500kV Bình Dương nhưng không trúng thầu. Bước sang quý 2, tình hình tài chính Công ty xuất hiện những yếu tố bất lợi, cạn kiệt nguồn vốn, nợ quá hạn ngân hàng, các ngân hàng thương mại không đồng ý cung cấp bảo lãnh dự thầu, dẫn đến Công ty không thể tham dự thầu các gói thầu tiếp theo.

Về sản xuất công nghiệp, trong 3 tháng đầu năm 2023, Công ty vẫn duy trì hoạt động sản xuất bình thường. Tuy nhiên, kể từ tháng 4, Nhà máy BTLT Đăk Nông của Công ty phải dừng hoạt động do thiếu vốn và tình trạng máy móc, thiết bị hư hỏng nặng, không có khả năng để duy tu, bảo dưỡng, không có vốn để đầu tư mới.

3. Công tác quản lý kỹ thuật, vật tư, chất lượng, tiến độ thi công

Với những khó khăn về tài chính và nhân sự nên nhiều công trình không đáp ứng tiến độ đề ra. Công ty phải nhiều lần đề xuất với các Chủ đầu tư xin gia hạn tiến độ hợp đồng. Một số công trình điển hình đó là: ĐZ 220kV Krông Buk – Nha Trang, ĐZ 110kV Phù Mỹ - Mỹ Thành & Phù Cát – An Nhơn, ĐZ 110kV đầu nối Trạm 220kV An Phước, Công trình cải tạo lưới điện trung hạ thế Bắc Buôn Ma Thuột, ...

Công tác quản lý chất lượng công trình luôn được chú trọng. Công ty luôn tuân thủ qui trình, qui phạm trong thi công. Hồ sơ quản lý chất lượng đáp ứng yêu cầu đề ra của Chủ đầu tư.

Công tác nghiệm thu khối lượng được theo dõi cập nhật thường xuyên, đơn đốc tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán công trình để thu hồi vốn được kịp thời.

Công tác quản lý vật tư, dụng cụ, phương tiện luôn được chú trọng. Tuy nhiên, vẫn còn để xảy ra tình trạng mất mát dụng cụ thi công, vật tư. Điển hình một số kho như: Kho Mũi Né, kho 09 Võ Văn Kiệt, công trình ĐZ 110kV Hoà Bình 2.

Trong năm qua, các công trình thi công cầm chừng, một số khác dừng thi công kéo dài, dẫn đến một số lượng lớn dụng cụ thi công không được sử dụng. Xe cẩu, bộ kéo dây công nghệ, dụng cụ dựng cột, dụng cụ kéo dây,... hầu như ít sử dụng gây lãng phí lớn nguồn lực.

4. Công tác Tài chính Kế toán

Công ty luôn thực hiện nghiêm túc công tác quản trị tài chính, lập báo cáo tài chính theo luật định. Báo cáo tài chính hằng quý, bán niên và cả năm được lập, kiểm toán và công bố thông tin đầy đủ với UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội, các cơ quan quản lý khác theo đúng quy định. Thực hiện tốt công tác báo cáo, công bố thông tin và các nội dung khác theo yêu cầu của UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội.

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện 2 cuộc kiểm toán độc lập bao gồm kiểm toán bán niên và kiểm toán năm. Các cuộc kiểm toán đều đáp ứng đầy đủ số liệu, đảm bảo cho các kết luận được ban hành chính xác thực trạng tài chính của đơn vị.

Tuy nhiên, tình trạng thiếu vốn trầm trọng Công ty vẫn chưa khắc phục được. Công ty chưa có giải pháp đột phá, sáng tạo, đa dạng hoá nguồn vốn để phục hoạt động sản xuất kinh doanh thay vì cứ trông chờ vào các kênh huy động vốn truyền thống như hiện nay.

Về số liệu, các chỉ tiêu tài chính, tài sản, nguồn vốn, phải thu, phải trả, doanh thu, lợi nhuận, dòng tiền, ... đã có thể hiện cụ thể trong Báo cáo tài chính năm 2023.

5. Công tác đầu tư xây dựng

Để tăng cường năng lực phục vụ thi công các công trình, Công ty có dự kiến mua sắm thêm một số máy móc, thiết bị công nghệ cao và đầu tư nâng cấp thêm dây chuyền sản xuất

cột tại nhà máy BTLT Đắk Nông. Tuy vậy, trong năm vừa qua, do một số yếu tố khách quan Công ty chưa thể phát hành thành công việc tăng vốn điều lệ nên chưa có đủ vốn để đầu tư.

6. Công tác tổ chức nhân sự

Do tình hình tài chính năm qua của Công ty hết sức khó khăn nên cán bộ nhân viên, người lao động xin nghỉ việc, chuyển công tác rất nhiều. Số lượng lao động đầu kỳ là 69 người, lao động cuối kỳ là 35 người.

Năm 2023, Công ty thiếu hụt nguồn tài chính dẫn đến không bố trí được việc làm cho người lao động, không trả lương đúng kỳ hạn ảnh hưởng đến thu nhập của người lao động, không giải quyết các chế độ kịp thời ảnh hưởng đến chế độ, quyền lợi của người lao động. Công ty đã vi phạm Bộ Luật Lao động làm ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của gia đình người lao động. Mặc dù rất muốn gắn bó với Công ty nhưng vì cuộc sống mưu sinh, số đông cán bộ, công nhân có năng lực và tay nghề cao và có thâm niên buộc phải nghỉ việc, số khác nghỉ không lương. Nên nhân lực đã bị sụt giảm cả về số lượng cũng như chất lượng. Lao động hiện đang làm việc là 9 người.

Về công tác tiền lương, trong năm 2023, Công ty không có nguồn để thanh toán cho người lao động. Chỉ giải quyết cho người lao động tạm ứng 1-2 triệu đồng/tháng. Số nợ lương còn phải thanh toán đến 31/12/2023 là 1,9 tỷ đồng.

Về công tác bảo hiểm, tổng số dư nợ cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk là 2,8 tỷ đồng (thời điểm 31/12/2023). Tổng thời gian nợ là 30 tháng (từ tháng 7/2021 đến 12/2023). Với số dư nợ lớn kéo dài và Công ty không cân đối được tài chính để trả nợ. Công ty đã vi phạm pháp luật về bảo hiểm, trực tiếp ảnh hưởng đến chế độ, quyền lợi của người lao động.

Về chế độ trợ cấp thôi việc, số người lao động nghỉ việc hưởng trợ cấp thôi việc là 21 người, với tổng số tiền phải trợ cấp thôi việc là 530 triệu đồng, Công ty phải thanh toán theo qui định chậm nhất không quá 30 ngày. Tuy nhiên, Công ty không có nguồn để thanh toán chế độ này, vi phạm nghiêm trọng Bộ Luật Lao động.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY NĂM 2024

I. Đặc điểm chung

1. Thuận lợi

Khối lượng dự kiến thi công trong năm 2024 được chuyển tiếp từ cuối năm 2023 như: ĐZ 220kV Krông Buk – Nha Trang, Nâng cao độ tin cậy lưới điện ĐZ 110kV tỉnh Đắk Lắk, ĐZ 110kV đầu nối TBA 220kV An Phước, ĐZ 110kV Phù Mỹ - Mỹ Thành & Phù Cát – An Nhơn, các công trình thuộc Điện lực Đắk Lắk và các công trình lớn nhỏ khác là tương đối lớn, đến thời điểm hiện tại đã có hơn 50 tỷ đồng đảm bảo có đầy đủ việc làm xuyên suốt cả năm nếu như thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng thi công và bố trí được nguồn vốn thi công.

2. Khó khăn

Các công trình thường đi qua nhiều địa phương, rất khó khăn trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng từ đó ảnh hưởng đến tiến độ và làm tăng chi phí.

Đặc biệt, tình hình an ninh, kinh tế, chính trị trên thế giới bất ổn đẩy giá nguyên nhiên vật liệu ngày một tăng cao trong khi các công trình trúng thầu từ năm 2020, 2021 và những năm trước có đơn giá hợp đồng thấp, cùng với đó là ảnh hưởng đại dịch Covid -19 hai năm trước; việc thắt chặt tín dụng, hạn chế cho vay của các ngân hàng thương mại phải tìm đến các nguồn vay từ các cá nhân ... sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả SXKD trong năm. Những công trình vướng mắc kéo dài có nguy cơ lỗ nặng.

Lực lượng lao động thiếu hụt trầm trọng.

II. Mục tiêu và kế hoạch cụ thể

- Đề xuất Hội đồng quản trị Công ty chuyển nhượng khu đất số 10 Đào Duy Từ và Nhà máy BTLT Đăk Nông, Công ty có nguồn vốn để trả nợ cho ngân hàng, trả nợ các đối tác, đồng thời bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nếu chuyển nhượng được khu đất số 10 Đào Duy Từ, trụ sở văn phòng Công ty sẽ chuyển về địa điểm số 09 Võ Văn Kiệt.

- Tập trung chỉ đạo thi công các công trình đảm bảo hoàn thành có chất lượng, kịp tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư và của VNECO giao. Thi công hoàn thành bàn giao đóng điện và quyết toán xong toàn bộ các công trình chuyển tiếp từ năm 2023 sang năm 2024.

- Kiến nghị Chủ đầu tư thanh lý hợp đồng 2 công trình: TBA 110kV Gia Nghĩa và đấu nối và Nâng cao độ tin cậy lưới điện ĐZ 110kV tỉnh Đăk Lăk.

- Tìm kiếm đối tác để cho thuê xe cầu, bộ kéo dây công nghệ, dụng cụ dựng cột, ... nhằm có thêm nguồn vốn chi cho các hoạt động thường xuyên, đồng thời đảm bảo cho phương tiện, dụng cụ không bị xuống cấp.

- Tích cực tìm kiếm khách hàng để bán lẻ cột BTLT tồn kho tại Nhà máy BTLT Đăk Nông.

- Tập trung nguồn lực tài chính để đảm bảo khả năng hoạt động cho Công ty; đánh giá lại các công trình, phân loại, xem xét nguyên nhân những công trình không hiệu quả nhằm đúc rút kinh nghiệm trong quản lý, tham gia đấu thầu về sau.

- Tăng cường quản lý về công nợ, xem xét các khoản mất khả năng thanh toán, trích lập dự phòng theo nguyên tắc thận trọng.

- Rà soát các khoản vay để xem xét tái cơ cấu các khoản vay hoặc tìm nguồn mới có hạn mức mở rộng, linh hoạt hơn. Đánh giá chặt chẽ nhu cầu sử dụng vốn, phân loại ngắn – dài hạn; ...; để việc sử dụng vốn có hiệu quả hơn.

- Tập trung nghiệm thu thu hồi vốn, cải thiện dòng tiền, tăng khả năng thanh toán.

- Tạo mối quan hệ tốt với các Chủ đầu tư, giữ mối đoàn kết với các đơn vị trong nội bộ thuộc tổ hợp VNECO, với các đơn vị bạn nhằm tạo thuận lợi trong việc đấu thầu tìm kiếm việc làm và hỗ trợ cho nhau thi công các công trình khi cần thiết.

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách tiền lương, chế độ BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động. Bố trí đủ nguồn vốn để trả hết lương năm 2023 cho người lao động, đồng thời từng bước chốt được sổ bảo hiểm cho người lao động khi họ có đơn xin nghỉ việc.

- Căn cứ vào kế hoạch SXKD của Công ty, củng cố lại đội ngũ lao động đủ đáp ứng nhu cầu thực hiện công việc. Trước mắt, Công ty cần tuyển dụng gấp 3 đến 4 nhân viên gián tiếp nhằm đảm trách các vị trí hiện Công ty đang khuyết như: kỹ thuật, kế hoạch, kế toán, vật tư, hành chính ... Về lao động trực tiếp, Công ty cần tuyển dụng sớm khoảng 3 tổ xây lắp, mỗi tổ từ 8 đến 10 người công nhân có tay nghề.

- Luôn quan tâm nghiên cứu bổ sung, sửa đổi chính sách tiền lương, thang bảng lương của doanh nghiệp phù hợp với cơ chế thị trường, đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty và người lao động, kịp thời động viên khuyến khích người lao động tận tâm, tận lực ra sức phấn đấu tăng năng suất lao động.

- Nhằm tăng cường công tác quản lý kỹ thuật và giám sát chất lượng công trình, bám sát quy trình quản lý chất lượng của Chủ đầu tư, của Tổng Công ty và của Đơn vị về kỹ thuật thi công, an toàn lao động ...; tăng cường công tác nghiệm thu nội bộ giảm thiểu những sai sót do chủ quan gây ra.

- Tích cực cập nhật tiến độ thi công hàng tuần, bố trí cán bộ kỹ thuật phối hợp với các Tổ, Đội chuẩn bị trước hồ sơ để khi triển khai sẽ nghiệm thu ngoài hiện trường song song với hoàn thiện hồ sơ để rút ngắn thời gian thu hồi vốn.

- Công tác an toàn, bảo hộ lao động phải xem là nhiệm vụ hàng đầu không để xảy ra vi phạm trong quá trình thi công.

- Công tác quản lý vật tư trên các công trình cũng cần phải được chặt chẽ hơn nhằm giảm tối thiểu thất thoát, đảm bảo vật tư, công cụ dụng cụ cung cấp kịp thời cho các Tổ, Đội thi công.

*** Một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2024**

- Doanh thu: 30 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 0,10 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân: 8,50 triệu đồng/người/tháng;

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.



NGUYỄN CÔNG DIỆU

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Trước hết, thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO8, tôi xin kính chúc quý Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Tôi xin báo cáo cổ đông về hoạt động quản trị Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024 với một số nội dung như sau.

PHẦN I
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Công tác tổ chức, nhân sự :

Năm 2023 Hội đồng quản trị (HDQT) đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các cuộc họp định kỳ khác, ngoài các cuộc họp chính trực tiếp còn có các cuộc họp trực tuyến qua ứng dụng Google Meet, qua điện thoại phối hợp, lấy ý kiến thành viên HDQT bằng văn bản.

Nhân sự của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc như sau:

a. Hội đồng quản trị:

- | | |
|------------------------|------------|
| - Ông Lê Văn Khôi | Chủ tịch |
| - Ông Nguyễn Công Diệu | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Hóa | Thành viên |

b. Ban kiểm soát:

- | | |
|----------------------------|------------|
| - Ông Võ Quang | Trưởng ban |
| - Ông Trần Ngọc Báu | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Bích Hường | Thành viên |

c. Ban Giám đốc:

- | | |
|------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Công Diệu | Giám đốc |
| - Ông Đỗ Chiến Thắng | Phó Giám đốc (miễn nhiệm ngày 01/01/2024); |
| - Ông Đặng Phương | Phó Giám đốc (miễn nhiệm ngày 01/01/2024); |
| - Ông Phan Thanh Hoàng | Phó Giám đốc (bổ nhiệm ngày 30/03/2024) |

2. Công tác sản xuất kinh doanh:

Năm 2023 là năm rất khó khăn đối với VNECO 8, nguyên nhân là ảnh hưởng từ những năm gặp đại dịch COVID-19, sự bất ổn về an ninh thế giới làm cho giá nguyên nhiên vật liệu có biến động rất mạnh. Trong khi các công trình có đơn giá thấp, đối thủ cạnh tranh ngày một tăng; các công trình đã trúng thầu nhưng vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, khó bố trí được lịch cắt điện phù hợp để thi công ... đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD, Công ty đang khó khăn lại càng khó khăn hơn, doanh thu giảm sút nghiêm trọng dẫn đến các ngân hàng không giải quyết cho vay vốn để thanh toán, đáo hạn nợ đến hạn,...., chi phí lãi vay lớn, nợ lương CBCNV kéo dài, nợ BHXH dẫn đến người lao động bị ảnh hưởng.

Doanh thu đạt được rất thấp, chỉ 33.93 tỷ đồng; giá vốn bán hàng là 36.48 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế âm 11.84 tỷ, trong đó chi phí tài chính (lãi vay) là 7.07 tỷ đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp là 2.72 tỷ đồng.

3. Công tác tăng vốn điều lệ:

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Đại hội đồng cổ đông thống nhất Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty từ 18 tỷ đồng lên 36 tỷ đồng trong năm 2023. Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn chung nên Công ty chưa tìm được nhà đầu tư để hoàn thành việc tăng vốn trong năm 2023.

4. Công tác chọn đơn vị kiểm toán:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, HĐQT thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam để soát xét BCTC 6 tháng đầu năm và kiểm toán BCTC năm 2023, hiện đã hoàn thành việc kiểm toán năm 2023.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2024

I. Thực trạng Công ty:

Năm 2024, tình hình tài chính Công ty tiếp tục rất khó khăn; nhân sự xin nghỉ việc, hoặc chuyển công tác rất nhiều; các khoản nợ vay ở ngân hàng và một số đối tác đã quá hạn; Công ty còn nợ lương CBCNV và nợ BHXH.

II. Một số nội dung cần thực hiện:

Với thực trạng Công ty như trên, HĐQT đặt ra các mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp trong năm 2024 như sau:

- Công ty tập trung giải quyết khó khăn, cố gắng hoàn thành hợp đồng xây lắp các công trình dở dang;
- Nghiệm thu, quyết toán, thu hồi vốn từ các Chủ đầu tư;

- Thu hồi công nợ từ một số Chủ đầu tư, đối tác, đặc biệt là các đối tác hiện có dư nợ lớn;

- Giám sát chặt chẽ Ban Giám đốc trong quá trình triển khai thực nhiệm vụ, kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt;

- Tăng cường phối hợp với Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, có biện pháp xử lý kịp thời;

- Tăng cường công tác quản trị, báo cáo định kỳ theo quy định;

- Báo cáo ĐHĐCĐ phương án chuyển nhượng một số tài sản để giải quyết khó khăn về tài chính, thanh toán các khoản nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội nhằm giải quyết những vấn đề người lao động hiện đang bức xúc.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Khôi

BÁO CÁO

Các chỉ tiêu tài chính và kết quả kinh doanh năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và tình hình tài chính của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 tại thời điểm 31/12/2023, số liệu đã được Công ty TNHH Kiểm toán – thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam ban hành ngày 10/04/2024.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các chỉ tiêu tài chính năm 2023 như sau:

1. Các chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2023 như bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ đính kèm;

2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

“ Như đã trình bày tại mục 4.3 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2023 Công ty có công nợ phải thu khách hàng là Công ty TNHH Ecoplastics Solutions số tiền 18.595.771.229 VND đã quá hạn thanh toán trên 6 tháng nhưng chưa được Công ty đánh giá trích lập dự phòng theo quy định. Theo đó, số dự phòng trích lập thiếu theo ước tính của Kiểm toán viên là 5.578.731.369 VND. Nếu hạch toán đầy đủ chi phí nêu trên theo đúng quy định thì trên Bảng cân đối kế toán: khoản mục “Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi” sẽ tăng thêm 5.578.731.369 VND, khoản mục “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” sẽ giảm đi tương ứng. Đồng thời trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, khoản mục "Chi phí quản lý doanh nghiệp" sẽ tăng thêm 5.578.731.369 VND và khoản mục "Lợi nhuận kế toán sau thuế" sẽ giảm đi tương ứng.”

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

“ Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề đã nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực

kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Vấn đề cần nhấn mạnh

“ Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh 2.5 trong Báo cáo tài chính về khoản lỗ tích lũy đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 số tiền 17.433.166.939 VND (chưa bao gồm các nội dung đã được chúng tôi ngoại trừ nêu trên) và nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn số tiền là 4.213.773.409 VND. Đồng thời, theo Thuyết minh số 4.16 và 4.17, Công ty có các khoản phải trả bảo hiểm, khoản nợ gốc và lãi vay đã quá hạn lần lượt là 2.842.888.673 VND, 64.578.136.701 VND và 3.426.269.398 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Khôi

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		100.101.594.855	193.295.083.203
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		738.147.886	4.980.064.544
1. Tiền	111	4.1	738.147.886	4.980.064.544
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		11.527.784.190	11.527.784.190
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.2	11.527.784.190	11.527.784.190
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		43.456.171.126	135.075.502.840
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	24.038.953.062	115.273.095.232
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	14.967.645.561	15.175.043.220
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	5.811.681.712	5.989.473.597
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.8	(1.362.109.209)	(1.362.109.209)
IV. Hàng tồn kho	140		44.276.248.439	41.690.867.440
1. Hàng tồn kho	141	4.6	44.276.248.439	41.690.867.440
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		103.243.214	20.864.189
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.7	6.407.200	17.853.253
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		96.836.014	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.14	-	3.010.936
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		5.759.100.726	7.693.150.885
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		5.452.193.727	6.871.198.352
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	4.194.716.727	5.613.721.352
Nguyên giá	222		25.977.115.792	25.977.115.792
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(21.782.399.065)	(20.363.394.440)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	1.257.477.000	1.257.477.000
Nguyên giá	228		1.287.477.000	1.287.477.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(30.000.000)	(30.000.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		82.045.872	82.045.872
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.11	82.045.872	82.045.872
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		224.861.127	739.906.661
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.7	224.861.127	739.906.661
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		105.860.695.581	200.988.234.088

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		104.783.906.394	188.069.290.246
I. Nợ ngắn hạn	310		104.315.368.264	187.049.664.147
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.12	9.719.320.438	75.884.055.050
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.13	7.967.154.375	11.666.261.711
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.14	234.882.726	353.062.382
4. Phải trả người lao động	314		2.190.147.367	2.714.416.493
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	303.529.779	363.581.098
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.16	11.373.729.040	18.715.489.199
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.17	72.525.306.325	77.351.500.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.298.214	1.298.214
II. Nợ dài hạn	330		468.538.130	1.019.626.099
1. Phải trả người bán dài hạn	331	4.12	468.538.130	987.626.099
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.17	-	32.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.076.789.187	12.918.943.842
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.18	1.076.789.187	12.918.943.842
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		18.000.000.000	18.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		18.000.000.000	18.000.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		509.956.126	509.956.126
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(17.433.166.939)	(5.591.012.284)
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		(5.591.012.284)	1.193.147.941
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(11.842.154.655)	(6.784.160.225)
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		105.860.695.581	200.988.234.088



Nguyễn Công Diệu
Giám đốc

Buôn Ma Thuột, ngày 10 tháng 04 năm 2024

Nguyễn Hữu Đăng
Kế toán trưởng

Nguyễn Hữu Đăng
Người lập biểu

CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8

Địa chỉ: Số 10 Đào Duy Từ, Phường Thống Nhất, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Mẫu số B 02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC

ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	33.926.987.969	239.413.230.753
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		33.926.987.969	239.413.230.753
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	36.484.019.168	235.864.291.407
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(2.557.031.199)	3.548.939.346
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	584.577.810	353.491.660
7. Chi phí tài chính	22	5.4	7.077.877.136	5.682.097.936
Trong đó, chi phí lãi vay	23		7.077.877.136	5.682.097.936
8. Chi phí bán hàng	25	5.5	-	16.199.401
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	2.725.006.830	4.426.925.331
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(11.775.337.355)	(6.222.791.662)
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32	5.7	66.817.300	412.150.305
13. Lợi nhuận khác	40		(66.817.300)	(412.150.305)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(11.842.154.655)	(6.634.941.967)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.8	-	149.218.258
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(11.842.154.655)	(6.784.160.225)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.18.4	(6.579)	(3.769)
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.18.5	(6.579)	(3.769)



Nguyễn Công Diệu
Giám đốc

Buôn Ma Thuột, ngày 10 tháng 04 năm 2024

Nguyễn Hữu Đăng
Kế toán trưởng

Nguyễn Hữu Đăng
Người lập biểu

CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8

Địa chỉ: Số 10 Đào Duy Từ, Phường Thống Nhất, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		113.504.292.364	239.912.754.466
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(101.493.171.022)	(236.596.836.829)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(4.685.434.292)	(8.017.952.599)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(3.497.529.622)	(5.481.961.563)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		-	(956.745.787)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		11.016.812.102	13.277.252.874
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(14.834.435.281)	(2.429.697.899)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		10.534.249	(293.187.337)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		-	-
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		605.742.768	433.568.686
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		605.742.768	433.568.686
III LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	51.470.000.000	137.222.646.931
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(56.328.193.675)	(135.443.907.013)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.858.193.675)	1.778.739.918
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM	50		(4.241.916.658)	1.919.121.267
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		4.980.064.544	3.060.943.277
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61		-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70		738.147.886	4.980.064.544



Nguyễn Công Diệu
Giám đốc

Buôn Ma Thuột, ngày 10 tháng 04 năm 2024

Nguyễn Hữu Đăng
Kế toán trưởng

Nguyễn Hữu Đăng
Người lập biểu

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG HỢP THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính thưa: Quý cổ đông!

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Qua công tác kiểm tra hoạt động tại đơn vị, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông hợp thường niên năm 2024 một số nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Thực hiện việc giám sát hoạt động tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty đối với Hội đồng quản trị (HDQT), Ban điều hành (BDH) trong việc quản lý và điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023.

- Kiểm tra và giám sát việc ban hành và thực hiện các nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HDQT và BDH.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các Quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Xem xét báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính bán niên và năm của Công ty. Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót về kế toán, báo cáo tài chính.

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HDQT, BDH:

1. Tình hình tổ chức hoạt động của HDQT, BDH:

Thực hiện Nghị quyết của của cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2023, HDQT đã tiến hành nhiều cuộc họp, nội dung các cuộc họp của HDQT tập trung giải quyết các vấn đề cụ thể sau:

- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán có uy tín, có kinh nghiệm trong việc soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm 2023.

- HDQT và BDH đã có các cuộc họp phối hợp rà soát việc thực hiện kế hoạch và có biện pháp điều chỉnh cho phù hợp với tình hình SXKD trong năm, thống nhất chủ

trương các vấn đề liên quan đến công tác quản lý tài chính và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cả trực tiếp và trực tuyến.

HĐQT đã đánh giá, xem xét cho ý kiến, thông qua các phương án, giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh do BDH trình nhằm tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

*** Đánh giá:**

Các thành viên HĐQT đều là thành viên Ban giám đốc, cán bộ Quản lý của Công ty, Ban điều hành của Công ty Mẹ. Các cuộc họp của HĐQT được Thư ký công ty ghi chép biên bản đầy đủ theo các nội dung đã thống nhất thông qua và ban hành Nghị quyết công bố đầy đủ đúng quy định trên thị trường chứng khoán.

Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT, nội dung các Nghị quyết này tuân thủ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	KH 2023	Năm 2023		
					Thực hiện	% so với KH	% so với năm 2022
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ. đ	239,76	180,20	34,51	19,15	14,39
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ. đ	(6,78)	0,10	(11,84)	(11.840,00)	174,63

2.2. Một số nét chính trong hoạt động của Công ty:

Doanh thu, chi phí giá vốn và lãi gộp của Công ty năm 2023:

Đvt: tỷ đồng

TT	Nội dung hoạt động	Doanh thu	Chi phí giá vốn	Lãi gộp
1	Hoạt động xây lắp điện	15,23	17,56	(2,33)
2	Hoạt động sản xuất công nghiệp và hoạt động khác	0,91	1,19	(0,28)
3	Hoạt động mua bán thương mại	17,78	17,73	0,05
	Cộng	33,92	36,48	(2,56)

Trong năm 2023, doanh thu hoạt động xây lắp điện đạt 15,23 tỷ đồng tương đương đạt 19,49% kế hoạch; Doanh thu hoạt động sản xuất công nghiệp và hoạt động vận tải, kho bãi đạt 0,91 tỷ đồng tương đương đạt 53,22% kế hoạch; Doanh thu hoạt

động mua bán thương mại năm 2023 đạt 17,78 tỷ đồng tương đương đạt 17,78% kế hoạch. Tổng doanh thu và thu nhập năm 2023 tại Công ty đạt 19,15% so với kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2023 đề ra. Lãi gộp các mặt hoạt động kinh doanh bị lỗ 2,56 tỷ đồng;

Doanh thu năm 2023 đạt 18,86% và giảm so với kế hoạch đã đặt ra. Lãi gộp bị lỗ nên đã không bù đắp được các chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 của Công ty bị lỗ 11,84 tỷ đồng, giảm 5,06 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.

Năm 2023, ngoài những yếu tố nội tại, đan xen với những khó khăn về kinh tế vĩ mô, của ngành xây lắp, Công ty đã không hoàn thành kế hoạch doanh thu và kế hoạch lợi nhuận do ĐHCĐ hợp thường niên năm 2023 thông qua.

3. Tình hình hoạt động tài chính:

3.1. Công nợ phải thu, phải trả tại 31/12/2023:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (triệu đồng)	Năm 2022 (triệu đồng)	Chênh lệch tăng/(giảm)
1	Các khoản phải thu	44.816	136.437	(91.621)
	- Phải thu khách hàng	24.038	115.273	(91.235)
	- Trả trước người bán	14.967	15.175	(208)
	- Phải thu khác	5.811	5.989	(178)
2	Các khoản phải trả (không tính nợ vay)	31.787	109.695	(77.908)
	- Phải trả người bán	9.719	75.884	(66.165)
	- Người mua trả tiền trước	7.967	11.666	(3.699)
	- Thuế phải nộp	235	353	(118)
	- Phải trả người lao động	2.190	2.714	(524)
	- Chi phí phải trả	303	363	(60)
	- Phải trả, phải nộp khác	11.373	18.715	(7.342)

- Năm 2023, Công ty đã thực hiện thu hồi các khoản nợ phải thu khách hàng còn tồn đọng từ năm 2022 chuyển sang và phát sinh trong năm 2023 từ hoạt động xây lắp và sản xuất công nghiệp là 20,12 tỷ đồng; trong đó thu hồi và bù trừ công nợ từ Công ty mẹ VNECO là 2,89 tỷ đồng; phải thu dòng tiền thương mại là 138,16 tỷ đồng; Thực hiện nộp ngân sách nhà nước 0,37 tỷ đồng, bù trừ thuế GTGT đầu vào là 3,15 tỷ đồng; trả nợ gốc cho các tổ chức tín dụng và đối tượng khác 56,32 tỷ đồng;

- Đồng thời khoản nợ vay ngắn hạn và dài hạn của các tổ chức tín dụng và các đối tượng khác tại 31/12/2023 là 72,52 tỷ đồng, chiếm 68,51% tổng tài sản và 402,92% vốn điều lệ của Công ty.

3.2 Các hệ số tài chính:

TT	Các hệ số tài chính cơ bản	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022	Đánh giá
I	Hệ số nợ				
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	98,98	93,57	<i>Quá cao, mất cân đối</i>
2	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	1,02	6,43	
3	Nợ phải trả/Vốn CSH	lần	97,38	14,56	<i>Quá cao, mất cân đối</i>
II	Hệ số tự tài trợ				
1	Nguồn vốn dài hạn/TS dài hạn	lần	2,32	2,69	<i>Mất cân đối</i>
2	Nguồn vốn ngắn hạn/TS ngắn hạn	lần	0,92	0,93	<i>Mất cân đối</i>
III	Hệ số khả năng thanh toán				
1	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	lần	1,01	1,07	<i>Bình thường</i>
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	0,54	0,81	<i>Quá Thấp</i>
3	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	0,96	1,03	<i>Thấp</i>
4	Hệ số khả năng thanh toán lãi vay	lần	(0,67)	(0,17)	<i>áp lực khả năng trang trải lãi vay phải trả</i>
IV	Hệ số khả năng sinh lời				
1	Hệ số LNST/Tổng TS (ROA)	%	(11,19)	(3,38)	<i>Không hiệu quả</i>
2	Hệ số LNST/DT (ROS)	%	(34,90)	(2,83)	<i>Không hiệu quả</i>
3	Hệ số LNST/Vốn CSH (ROE)	%	(91,67)	(34,43)	<i>Không hiệu quả</i>
4	Hệ số LNST/Vốn ĐL	%	(65,79)	(37,69)	<i>Không hiệu quả</i>

Tại ngày 31/12/2023, hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 97,31 lần, rất cao hơn mức bình thường và mất cân đối hoàn toàn, công ty sẽ gặp rất nhiều khó khăn khi phải thanh toán các khoản nợ đến hạn, đặc biệt là lãi tiền vay khi nguồn tiền phải thu khách hàng chưa về kịp. Hệ số nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn chỉ đạt 1,02%, trong khi đó hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 98,98%, điều này cho thấy vốn lưu động Công ty đang bị thâm hụt quá sâu, mất cân đối về dòng tiền và phải huy động thêm nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng và các cá nhân khác rất lớn.

Khả năng thanh toán nhanh thấp, rất hạn chế, chỉ đạt 0,54 lần, trong khi nợ ngắn hạn tại 31/12/2023 là 104,31 tỷ đồng, điều này dẫn đến công ty đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối dòng tiền để trả các khoản nợ.

Hiệu quả của việc chuyển vốn đầu tư thành lợi nhuận được thể hiện qua các chỉ tiêu về ROA, ROS và ROE, các chỉ tiêu này phản ánh hiệu quả của công ty trong việc quản lý, sử dụng tài sản và vốn của cổ đông để tạo ra lợi nhuận. Các chỉ số ROA, ROS và ROE năm 2023 đều âm lớn ghi nhận hiệu quả kinh doanh của đơn vị đang làm ăn thua lỗ và không hiệu quả.

4. Các hoạt động khác:

4.1. Công tác quản lý chi phí và công nợ:

Số tiền phải thu khách hàng ngắn hạn tại 31/12/2023 là 24,03 tỷ đồng (trong đó phải thu về hoạt động xây lắp và sản xuất công nghiệp là 5,44 tỷ đồng, hoạt động thương mại là 18,59 tỷ đồng) giảm 91,23 tỷ đồng tương đương giảm 79,14% so với cùng kỳ năm 2022, chiếm 22,71% tổng tài sản và chiếm 133,55 vốn đầu tư của Chủ sở hữu. Đơn vị cần phải đôn đốc thu hồi các khoản nợ này nhất là nợ phải thu về hoạt động thương mại.

Trả trước cho người bán tại 31/12/2023 là 14,96 tỷ đồng, giảm 0,20 tỷ đồng tương đương giảm 1,37% so với cùng kỳ năm 2022, chiếm 14,13% tổng tài sản và chiếm 83,15% vốn đầu tư của Chủ sở hữu.

Các khoản phải thu khác tại 31/12/2023 là 5,81 tỷ đồng, giảm 0,17 tỷ đồng tương đương giảm 2,97% so với cùng kỳ năm 2022, chiếm 5,48% tổng tài sản và chiếm 32,29% vốn đầu tư của Chủ sở hữu.

Hàng tồn kho tại 31/12/2023 là 44,27 tỷ đồng tăng 6,20% tương đương tăng 2,58 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2012, chiếm 42,82% tổng tài sản và 245,98% vốn đầu tư của Chủ sở hữu (Trong đó: chi phí tồn kho nguyên vật liệu là 2,30 tỷ đồng chiếm 5,21% tổng giá trị hàng tồn kho; chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình đã triển khai thi công nhưng chưa lên được phiếu giá nghiệm thu với chủ đầu tư là 40,13 tỷ đồng chiếm 90,65% tổng giá trị hàng tồn kho; chi phí thành phẩm tồn kho là 1,76 tỷ đồng chiếm 3,98% tổng giá trị hàng tồn kho).

Đơn vị cần tích cực trong công tác đẩy nhanh tiến độ, nghiệm thu khối lượng lên phiếu giá thanh toán kịp thời với chủ đầu tư các công trình dở dang để giảm giá trị hàng tồn kho, thường xuyên đối chiếu giữa các bộ phận và quản lý tốt các chi phí dở dang để phản ánh đúng giá thành các công trình dở dang đang thực hiện.

4.2. Công tác tổ chức nhân sự:

Do năm 2023, tình hình tài chính của Công ty lâm vào tình trạng hết sức khó khăn về nguồn vốn thi công, thiếu hụt nguồn vốn lưu động nên thu nhập trả cho người lao động và việc nộp các loại bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp thực hiện không kịp thời, chậm trễ và tồn đọng nợ lớn. Tình trạng cán bộ quản lý, cán bộ nhân viên, lao động có tay nghề cao nghỉ việc đồng loạt, gây ảnh hưởng rất nhiều và khó khăn trong công tác điều hành, quản lý Công ty.

4.3. Kiểm toán báo cáo tài chính:

Thực hiện uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty đã đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ tư cách pháp lý kiểm toán đối với các công ty có chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận để thực hiện soát xét & kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Do việc bổ sung các hồ sơ liên quan bị chậm trễ nên đến tận ngày 10/04/2024, Công ty kiểm toán mới ban hành được Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 cho Công ty (*chậm 11 ngày so với thời gian quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính*).

Công ty Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM đã đưa ra cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ và vấn đề cần nhấn mạnh cụ thể như sau:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Như đã trình bày tại mục 4.3 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2023 Công ty có công nợ phải thu khách hàng là Công ty TNHH Ecoplastics Solutions số tiền 18.595.771.229 VND đã quá hạn thanh toán trên 6 tháng theo điều khoản của hợp đồng nhưng Công ty chưa thực hiện đánh giá trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với công nợ nêu trên. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị có thể thu hồi của công nợ nêu trên, do đó chúng tôi không thể xác định được liệu có cần điều chỉnh các số liệu liên quan trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 hay không”.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề đã nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

“Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh 2.5 trong Báo cáo tài chính về khoản lỗ tích lũy đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 số tiền 17.433.166.939 VND (chưa bao gồm các nội dung đã được chúng tôi ngoại trừ nêu trên) và nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn số tiền là 4.213.773.409 VND. Đồng thời, theo Thuyết minh số 4.16 và 4.17, Công ty có các khoản phải trả bảo hiểm, khoản nợ gốc và lãi vay đã quá hạn lần lượt là 2.842.888.673 VND, 64.578.136.701 VND và 3.426.269.398 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này”.

III- Kiến nghị của Ban Kiểm soát:

Qua công tác kiểm soát thường kỳ năm 2023, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024, Ban kiểm soát kiến nghị như sau:

1. Ban điều hành và các bộ phận chuyên môn tiếp tục theo dõi các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, phải thu ngắn hạn khác thường xuyên, cụ thể:

- Đối với các khoản tạm ứng phục vụ công tác: Tiếp tục cập nhật thường xuyên, liên tục, tạm ứng đợt sau phải hoàn dứt điểm khoản nợ ứng trước; tránh để tình trạng nợ

động dẫn đến việc phản ánh chi phí giá thành công trình tại từng thời điểm không được chính xác. Đây là khoản tiềm ẩn rủi ro rất lớn cho đơn vị.

- Chỉ đạo sát sao việc đối chiếu công nợ với khách hàng nhằm xác định tính hiện hữu của công nợ và có phương án thu hồi công nợ hợp lý, kịp thời và định kỳ có báo cáo Hội đồng quản trị về tiến độ thu hồi.

2. Thực hiện tiết kiệm chi phí để hoạt động kinh doanh có hiệu quả:

- Đơn vị cần phải rà soát thường xuyên các khoản dư nợ, cơ cấu lại nguồn lực tài chính, giải quyết và thu hồi các khoản công nợ kéo dài và giảm nợ vay, giảm chi phí tài chính nhằm giảm rủi ro cho đơn vị và tăng hiệu quả cho doanh nghiệp. Đơn vị có lượng tồn kho và giá trị phải thu lớn, số dư tổ chức tín dụng và các đối tượng khác cao dẫn đến chi phí tài chính và chi phí khác tăng cao. Đây là khoản tiềm ẩn rủi ro rất lớn cho hiệu quả kinh doanh cho đơn vị.

3. Công tác hàng tồn kho:

- Đối với hàng tồn kho phục vụ sản xuất công nghiệp: Đề nghị đơn vị thực hiện kiểm kê hàng tồn kho thường xuyên nhằm phân loại hàng tồn kho ứ đọng lâu ngày, kém phẩm chất để có giải pháp xử lý cụ thể tránh trường hợp ứ đọng vốn, hàng tồn kho chậm luân chuyển. Đơn vị phải xác định được định mức dự trữ tối thiểu, tối đa cho từng loại hàng tồn kho, cung ứng kịp thời cho sản xuất, tiêu thụ với chi phí tồn trữ thấp nhất. Khi hàng tồn kho vượt quá định mức tối đa, tối thiểu thì phải có cảnh báo kịp thời để điều chỉnh cho hợp lý không bị ngưng đọng hàng hóa trong kho.

- Đối với hàng tồn kho là chi phí dở dang các công trình: Đề nghị đơn vị kiểm tra rà soát, kết chuyển kịp thời, tránh để lâu thời kỳ này nhưng lại bị lỗ vào thời kỳ sau. Vì vậy công tác xây dựng bảng hiệu quả giá thành công trình ngay từ lúc khởi công công trình đối với đơn vị là yếu tố quan trọng.

4. Công tác ghi nhận doanh thu và chi phí:

- Định kỳ báo cáo đơn vị phải hạch toán ghi nhận doanh thu kịp thời, đầy đủ, đồng thời kết chuyển chi phí thực tế phát sinh (bao gồm việc trích trước chi phí) bảo đảm khi xác định kết quả kinh doanh trong kỳ kế toán phải đảm bảo có cơ sở và phải dựa trên nguyên tắc thận trọng (doanh thu phù hợp với chi phí), bảo đảm xác định lãi/lỗ trong kỳ kế toán được đầy đủ, chính xác, tránh trường hợp không kiểm soát hết chi phí đã, đang và sẽ phát sinh dẫn đến lãi ảo trước mắt nhưng lỗ thật về cuối đời công trình.

- Công tác phân bổ chi phí: Đề nghị đơn vị phân bổ chi phí quản lý một cách hợp lý, chi phí phát sinh cho công trình nào thì phân bổ cho công trình đó, còn những khoản chi phí chung khác thì phân bổ theo tỷ trọng doanh thu cho phù hợp. Tránh trường hợp những công trình phát sinh chi phí ít lại phân bổ chi phí quản lý nhiều và ngược lại.

Đề nghị đơn vị tập trung quản lý các khoản chi phí, quản trị tốt các khoản công nợ, cân đối nguồn lực để chi trả cho ngân sách nhà nước, tổ chức tín dụng, khách hàng, người lao động, tránh khả năng mất cân đối trong thanh toán.

Các công trình xây lắp đường dây và trạm biến áp đang trong tình trạng thiếu hụt nguồn vốn thi công, thiếu cả nhân lực bộ máy thi công trực tiếp và gián tiếp dẫn đến thi công chậm trễ hoặc có những công trình đang tạm dừng thi công chưa triển khai được.

Áp lực trả nợ gốc và lãi ngân hàng và các đối tượng huy động vốn khác cũng như các nhà cung cấp ngày một nhiều. Đề nghị đơn vị sớm tái cấu trúc các tài sản hiện có để cơ cấu lại các khoản nợ.

Trong công tác của mình, Ban kiểm soát rất mong nhận được sự hỗ trợ của Quý cổ đông cũng như HĐQT, sự hợp tác và phối hợp của BDH và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ trong Công ty.

Trên đây là nội dung công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: BKS, Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Quang

Buôn Ma Thuột, ngày 01 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

*Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm
2024 và kiểm toán báo cáo tài chính 2024*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) tổ chức có đầy đủ năng lực, uy tín và kinh nghiệm, có cấp phép hoạt động hành nghề hợp pháp và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết năm 2024 để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

VÕ QUANG

Số: 10 TT/VNECO 8-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 01 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023 và dự kiến mức trả thù lao năm 2024 như sau:

A- Tình hình chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023:

Năm 2023, Công ty không thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty, lý do là: Công ty đang gặp khó khăn, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký xin tự nguyện không nhận thù lao năm 2023.

B- Dự kiến mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024:

Hội đồng quản trị trình phương án chi trả thù lao như sau:

1- Chủ tịch HĐQT:	2.000.000 đ/tháng
2- Thành viên HĐQT:	1.500.000 đ/người/tháng
3- Trưởng ban kiểm soát:	1.500.000 đ/ tháng
4- Thành viên BKS:	1.000.000 đ/người/tháng
5- Thư ký Công ty:	1.000.000 đ/ tháng

Dự kiến tổng số thù lao chi trả trong năm 2024 là **114.000.000** đồng.

Thời gian thực hiện từ tháng 7/2024 đến khi Đại hội cổ đông có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Khôi

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11 TT/VNECO8-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 01 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 10 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8;

Căn cứ tình hình thực tế Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8 kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8 xem xét thông qua phương án chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 10 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk:

1/ Lý do chuyển nhượng:

- Công ty đang gặp khó khăn về tài chính, cần nguồn tái chính để thanh trả các khoản nợ vay, nợ các đối tác, nợ lương,... phát sinh từ các năm trước.

2/ Triển khai thực hiện:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị trong việc tìm kiếm bên nhận chuyển nhượng phù hợp; thương lượng, đàm phán và quyết định các điều khoản liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc quyết định về bên nhận chuyển nhượng, giá chuyển nhượng, thời điểm chuyển nhượng,... liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 10 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo kết quả cho Đại hội đồng cổ đông khi hoàn thành công việc chuyển nhượng trên trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

3/ Khi chuyển nhượng thành công:

- Sau khi chuyển nhượng thành công, Đại hội đồng cổ đông thống nhất chuyển trụ sở Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8 đến địa chỉ mới: số 09, đường Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo Ban điều hành thực hiện việc chuyển trụ sở, công bố thông tin đúng qui định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.



Lê Văn Khôi

Số: 12 TT/VNECO10-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 01 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8;

Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán -
Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8 kính trình Đại hội đồng
cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

- Không phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Lý do: lợi nhuận năm 2023 âm **11.842.154.655** đồng, lỗ lũy kế đến hết năm 2023 là **17.433.166.939** đồng.

Trên đây là Phương án phân phối lợi nhuận từ kết quả kinh doanh năm 2023. Hội
đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8 kính trình Đại hội đồng cổ đông
xem xét và quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Khôi

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của bà Nguyễn Thị Hương.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Hương, lý do miễn nhiệm: bà Nguyễn Thị Hương có đơn xin từ nhiệm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

**TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Khôi

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của bà Nguyễn Thị Hóa.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO 8 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét miễn nhiệm thành viên hội đồng quản trị đối với bà Nguyễn Thị Hóa, lý do miễn nhiệm: bà Nguyễn Thị Hóa có đơn xin từ nhiệm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Khôi